

RÈN LUYỆN KỸ NĂNG MỀM CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON NHẪM GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THỰC TẬP SƯ PHẠM

Nguyễn Thị Hồng Yến¹¹

Tóm tắt: Đối với sinh viên ngành Giáo dục Mầm Non, để đạt kết quả tốt trong các đợt thực tập sư phạm, ngoài việc trang bị tốt cho mình những kỹ năng cứng thì rèn luyện một số kỹ năng mềm (KNM) là việc làm cần thiết. KNM không chỉ giúp các em vượt qua các khó khăn, áp lực về mặt tâm lý mà còn hỗ trợ đắc lực trong mọi hoạt động giảng dạy, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non. Bài báo đề cập đến nội dung và biện pháp rèn luyện KNM cho sinh viên khoa Giáo dục mầm non nhằm góp phần nâng cao chất lượng thực tập sư phạm. Thực nghiệm bước đầu cho thấy việc áp dụng các biện pháp trên đã góp phần nâng cao kết quả thực tập sư phạm của một nhóm sinh viên ở trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị.

Từ khóa: Kỹ năng mềm, Sinh viên, Giáo dục mầm non, Thực tập sư phạm.

1. Mở đầu

Kỹ năng mềm (soft skills) là thuật ngữ dùng để chỉ các kỹ năng quan trọng trong cuộc sống con người như: kỹ năng sống, giao tiếp, lãnh đạo, làm việc theo nhóm, kỹ năng quản lý thời gian, thư giãn, vượt qua khủng hoảng, sáng tạo và đổi mới... [10] Đây là những kỹ năng thuộc về tính cách con người, không mang tính chuyên môn, không thể sờ nắm được. Ví dụ: sự tận tâm, sự dễ chịu, tính lạc quan, khả năng hài hước, khả năng giao tiếp hiệu quả, khả năng ứng xử trước những lời phê bình.... [8, tr.6]. Những kỹ năng này rất cần thiết để giúp cho mỗi người tìm kiếm sự thành công trong cuộc sống. Bởi theo Ngân hàng thế giới thì thế kỷ 21 là kỷ nguyên của kinh tế dựa vào kỹ năng – Skills Based Economy .

Tuy nhiên, theo một số khảo sát gần đây cho thấy: KNM của đa số sinh viên hiện nay vừa thiếu và yếu. Cụ thể, khảo sát 142 sinh viên khoa Mầm non năm học 2018 – 2019 ở trường CĐSP Quảng Trị có đến 63,5% sinh viên không thực sự tự tin trong giao tiếp, thuyết trình và thể hiện bản thân. Kết quả này tương đồng với khảo sát kỹ năng giao tiếp của sinh viên khoa Sư phạm trường Đại học An Giang cũng ở mức “Trung bình” với $X = 3.09$. Sinh viên gặp khó khăn trong việc hiểu đối tượng giao tiếp cũng như thiếu sự chủ động thiết lập các mối quan hệ [4, tr.26]. Trường cao đẳng sư phạm Nghệ An cũng có tới 39% sinh viên thừa nhận chưa làm chủ các tình huống dạy học, ngôn ngữ diễn đạt chưa lưu loát, chưa tự tin trước học sinh [3, tr.25]. Ngoài ra, điều tra của Bộ Giáo dục và đào tạo năm 2011 cho thấy, cả nước “có tới 63% sinh viên tốt nghiệp đại học – cao đẳng

1. Th.S., Trưởng bộ môn Chính Trị, trường CĐSP Quảng Trị.

không có việc làm, 37% sinh viên có việc làm nhưng đa số làm trái nghề hoặc phải qua đào tạo lại do yếu và thiếu các yếu tố kỹ năng thực hành xã hội, 83% bị các nhà tuyển dụng đánh giá thiếu các KNS” [7].

Hầu hết sinh viên khoa giáo dục Mầm Non trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị khi bước vào các đợt Thực tập Sư phạm đều mang một tâm lý chung đó là lo lắng, sợ hãi như: soạn giáo án nhiều lần, làm đồ dùng dạy học, không gần gũi được với trẻ rồi thêm áp lực nặng nề về điểm số, về kết quả thực tập... Bên cạnh các lí do về chuyên môn, sự thiếu hụt về KNM cũng là một nguyên nhân quan trọng dẫn đến kết quả thực tập không cao và gây ra những sự mệt mỏi kể trên. Nếu trang bị các KNM cho sinh viên MN thì sẽ giúp các em tự tin, giải tỏa những lo lắng, áp lực không cần thiết để hoàn thành tốt nhiệm vụ của đợt thực tập.

2. Nội dung

2.1. Một số kỹ năng mềm cần rèn luyện cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non

Căn cứ vào thực tế thiếu hụt cũng như nguyện vọng được rèn luyện KNM của sinh viên và tham khảo các tài liệu giáo dục KNM cho sinh viên ở các nước có nền giáo dục tiên tiến, chúng ta nên trang bị cho sinh viên khoa Mầm Non trước và trong khi đi thực tập sư phạm những kỹ năng mềm sau:

2.1.1. Kỹ năng tự quản lý bản thân (self - management skills)

Đó là những cách thức, phương pháp của cá nhân giúp cho họ có cuộc sống tốt đẹp hơn. Cụ thể là phải biết đặt mục tiêu, xây dựng kế hoạch, lập chương trình thực hiện mục tiêu, triển khai công việc và đánh giá kết quả. Luôn có cái nhìn lạc quan về công việc để có thái độ tích cực chiến thắng sự bi quan, chán nản nhằm đạt mục tiêu. Chìa khóa để có một thái độ lạc quan đó là khi bạn giải quyết một trở ngại hay thách thức nào đó, thay vì than phiền về khối lượng công việc gây stress, hãy nghĩ về nó như một cơ hội để thể hiện khả năng làm việc tích cực và hiệu quả của bạn. Nếu dựa trên các kỹ năng cứng đã có sẵn, bạn sẽ có được sự tự tin rằng mình có thể làm được công việc này và thể hiện nó qua thái độ bình tĩnh đồng thời sẽ tạo được sự tự tin cho người khác. Còn nếu bạn muốn gây ấn tượng với một ai đó thì sự tự tin là một thái độ quan trọng và hiệu quả để đạt mục đích. Chính sự lạc quan sẽ tạo ra sự tự tin và ngược lại sự tự tin sẽ bồi đắp, gia cố tinh thần lạc quan để đối mặt và vượt qua các thách thức để đạt mục đích trong công việc và cuộc sống [1, tr12]. Kỹ năng này cần trang bị cho sinh viên Mầm non để giúp các em có được tâm thế tự tin, vui vẻ bước vào đợt thực tập sư phạm khi đối diện với một khối lượng công việc lớn mà phải hoàn thành trong một thời gian ngắn nhưng lại mong muốn có một kết quả tốt.

2.1.2. Kỹ năng làm việc nhóm (teamwork skills)

Kỹ năng này đòi hỏi cá nhân biết sống hòa đồng với tập thể không chỉ có nghĩa là có tính cộng tác mà còn thể hiện được khả năng lãnh đạo tốt khi có thời điểm thích hợp. Nếu có sự xung đột xuất hiện trong tập thể, hãy chủ động dàn xếp. Khi thấy tập thể của mình đang bị sa lầy trong một dự án, hãy cố gắng xoay chuyển tình thế, đưa cách giải

quyết theo một hướng khác. Hãy cố gắng tỏ ra sẵn sàng hợp tác trong công việc. Hãy học cách nói những điều mình nghĩ như thế nào và thể hiện bằng ngôn ngữ cử chỉ ra sao để mọi người vui vẻ, chấp nhận, đồng tình, ủng hộ [8, tr.21]. Ví dụ: Khi một bạn lên lớp giảng bài thì các bạn còn lại phải hỗ trợ tích cực để bài giảng hoàn thành theo các mục tiêu đề ra như xếp bàn ghế, di chuyển bảng phụ, bật nhạc, bấm slide cho khớp với lời giảng, chuẩn bị kỹ đồ dùng dạy học, dán sản phẩm của trẻ lên bảng, hướng dẫn các nhóm trẻ tham gia học tập tích cực... Điều đó đủ để khẳng định rằng, kỹ năng này rất cần thiết đối với sinh viên mầm non trong các hoạt động giảng dạy, giáo dục, chăm sóc trẻ mầm non.

2.1.3. Kỹ năng giao tiếp (*communication skills*)

Giao tiếp là phương tiện cho phép mọi người kết nối, thuyết phục người khác chấp nhận ý kiến, nguyện vọng, nhu cầu của mình. Những điều cần lưu ý khi giao tiếp với những người khác đó là cách sử dụng từ ngữ, thái độ, cử chỉ, ánh mắt, nụ cười, tư thế, tâm thế kể cả trang phục, mùi hương cơ thể... của mình sao cho tạo ấn tượng tốt với người đối thoại. Một trong những kỹ năng giao tiếp rất quan trọng là biết lắng nghe và thấu cảm. Nếu thiếu ngoại ngữ sẽ bỏ lỡ cơ hội làm việc, nếu thiếu bằng cấp sẽ khó thăng tiến ở những bậc cao hơn nhưng thiếu kỹ năng giao tiếp sẽ bỏ lỡ tất cả: cơ hội nghề nghiệp, những mối quan hệ và cơ hội được chứng tỏ bản thân mình kể cả trong công việc lẫn trong cuộc sống. Kỹ năng giao tiếp tốt luôn là một thế mạnh cần phải rèn luyện đối với bất cứ ai muốn đi tìm sự thành đạt trong công việc và cuộc sống. Trong giao tiếp, muốn đạt hiệu quả thì ai cũng phải rèn cho mình biết làm 3 điều đúng nơi, đúng lúc đó là: nói chỉ là bạc, im lặng là vàng, biết lắng nghe mới là kim cương hoặc phải hiểu rằng: “im lặng cũng là một cách trả lời”, “Sự im lặng cũng biết nói”, biết “Lắng nghe sự im lặng” [2, tr.65]. Vì vậy, sinh viên mầm non nên rèn luyện thường xuyên kỹ năng giao tiếp thì mới tương tác tốt với các cháu, phụ huynh và đồng nghiệp.

2.1.4. Kỹ năng tư duy sáng tạo (*creative thinking skills*)

Tính sáng tạo và lối suy nghĩ thông minh được đánh giá cao ở bất cứ công việc nào. Thậm chí những công việc mang tính kỹ thuật nhất cũng đòi hỏi khả năng suy nghĩ thoát ra khỏi khuôn khổ. Vì vậy, đừng bao giờ đánh giá thấp sức mạnh của việc giải quyết vấn đề theo cách sáng tạo. Khi một vấn đề khiến người ta phải miễn cưỡng bắt tay vào làm, hãy nghĩ ra một giải pháp sáng tạo hơn. Nếu không được, ít ra bạn đã từng thử nó. Ngoài ra phải liên tục tìm ra những giải pháp mới cho công việc của mình khiến cho nó hấp dẫn hơn thậm chí đối với cả những công việc mang tính lặp đi lặp lại. Sự sáng tạo có vai trò rất lớn trong việc thúc đẩy, nó khiến bạn đủ dũng cảm để theo đuổi một ý tưởng vốn bị mắc kẹt trong suy nghĩ và cuối cùng là bạn vượt qua được nó. Kỹ năng này rất cần trong dạy học [1, tr.13]. Dạy học vừa là một khoa học vừa là một nghệ thuật nên đòi hỏi người dạy phải có tư duy sáng tạo để có những tiết dạy hay, dạy giỏi, không được rập khuôn, máy móc. Vì sự máy móc chỉ đưa lại những tiết dạy nhàm chán, buồn tẻ, không tương tác tích cực với trẻ. Chính vì vậy, sinh viên mầm non phải rèn luyện kỹ năng này để nâng cao hiệu quả trong các hoạt động ở trường Mầm Non.

2.1.5. Kỹ năng học và tự học (*learning to learn skills*)

Kỹ năng này bao gồm: viết, đọc – hiểu, nghe, xem tranh, xem phim, thảo luận, trình bày ý kiến, thuyết trình, trải nghiệm... Phải biết học hỏi qua những lời phê bình và biến nó thành những kinh nghiệm và bài học cho bản thân. Biết ứng xử văn minh trước lời phê bình của người khác qua thái độ sẵn sàng cải thiện, thay đổi theo hướng tích cực của bạn. Đồng thời biết đánh giá, nhận xét mang tính xây dựng đối với công việc của những người khác cũng mang ý nghĩa quan trọng không kém. Cô nhân đã dạy: “*Học ăn, học nói, học gói, học mở*”, vậy khi bạn đưa ra lời nhận xét với người khác, hãy thể hiện sao cho thật khéo léo và chân thành. Cố gắng dự đoán trước phản ứng của người nghe dựa vào tính cách của họ để có cách nói phù hợp nhất [8, tr.88]. Với tư cách là sinh viên thực tập thì chắc chắn trong quá trình đi học việc sẽ có nhiều thiếu sót trong giảng dạy, chăm sóc, nuôi dạy trẻ mầm non. Kỹ năng này sẽ giúp các em biết cầu thị, sửa chữa để tiến bộ nhanh.

2.1.6. kỹ năng lãnh đạo bản thân và dẫn dắt người khác (*leadership skills*)

Trong một tập thể, khi có nhiệm vụ cần phải giải quyết, tất yếu sẽ xuất hiện nhu cầu “*So bó đũa, chọn cột cờ*”. Khi thực tiễn đòi hỏi, ngay lập tức, tập thể sẽ chọn ra người có khả năng nổi trội nhất phù hợp với nhiệm vụ để dẫn dắt những người khác theo cùng một hướng để đạt một mục đích chung. Và muốn trở thành người lãnh đạo giỏi thì phải chứng minh được năng lực và phẩm chất của một Leader. Và theo thuyết Đa thông minh của Howard Gardner, trong mỗi cá nhân có thể sở hữu một hoặc vài trí thông minh trong số 9 loại thông minh sau: tiếp xúc, logic toán, vận động, ngôn ngữ, thiên nhiên, thị giác, âm nhạc, nội tâm, hiện sinh. Vì vậy, đừng than phiền rằng phải làm thêm các công việc khác, hãy thể hiện khả năng đa kỹ năng của bạn. Chắc chắn cái nhận lại sẽ là rất lớn như kinh nghiệm hay các mối quan hệ mới [6, tr. 9]. Kỹ năng này là vô cùng cần thiết đối với sinh viên khoa Mầm Non vì các em phải làm tốt mọi nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non.

2.1.7. Kỹ năng tổ chức công việc hiệu quả (*organizational effectiveness skills*)

Kỹ năng này giúp sinh viên xác định được các yếu tố dẫn tới thành công đồng thời nhận ra các nguy cơ tiềm ẩn và thời điểm nó có thể xảy ra dẫn tới thất bại. Từ đó, loại bỏ hoặc hạn chế tác động xấu của những nguy cơ và tạo điều kiện cho những cơ hội xuất hiện để công việc diễn ra thuận lợi, hiệu quả hơn. Kỹ năng này có mối liên hệ mật thiết với kỹ năng làm việc nhóm. Mọi thành viên trong nhóm phải hợp tác để cùng hướng về mục tiêu chung, đồng sức, đồng lòng để hoàn thành công việc cũng như cùng khắc phục hậu quả nếu có [9, tr.45]. Kỹ năng này có thể không quan trọng lắm với sinh viên khi thực tập ở các cấp học phổ thông nhưng đối với bậc học MN thì vô cùng quan trọng, vô cùng cần thiết. Ví dụ: trong các giờ dạy âm nhạc, tập tô tranh, tô chữ theo mẫu hay hoạt động góc... không phải chỉ có một sinh viên đứng lớp, mà cả nhóm đều tham gia. Khi một sinh viên đang đứng lớp giảng bài thì buộc các sinh viên trong nhóm còn lại sẽ phải quan sát xem bạn đang dạy đến đâu? cháu có hợp tác không? khi nào phải chuẩn bị bảng phụ, phải bật loa máy để giúp bạn hoàn thành tiết dạy? Tất cả phải được phối hợp rất nhịp

nhàng thì tiết học mới diễn ra theo đúng trình tự. Vì vậy, trang bị cho sinh viên khoa mầm non kỹ năng này là đương nhiên để các em học cách chủ động phối hợp với nhau cùng giải quyết tốt mọi tình huống lên lớp, giáo dục và chăm sóc trẻ.

Có thể nói các kỹ năng này có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, hỗ trợ nhau, đan xen vào nhau để giúp cho các cá nhân làm tốt công việc của mình. Nếu giao tiếp tốt sẽ làm việc nhóm, lãnh đạo bản thân, lãnh đạo người khác, tổ chức công việc tốt hơn và ngược lại. Hoặc có tư duy sáng tạo, tự học tích cực sẽ có cái nhìn lạc quan trong công việc và giao tiếp tự tin, lãnh đạo tốt... Để rèn luyện có hiệu quả các KNM này cho sinh viên cần phải có những biện pháp thích hợp.

2.2. Biện pháp rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non nhằm góp phần nâng cao chất lượng thực tập sư phạm

2.2.1. Tổ chức tập huấn nhằm trang bị kiến thức lý thuyết về KNM cho sinh viên trước khi đi thực tập

Biện pháp này được triển khai sau khi có quyết định về thời gian và cơ sở thực tập. Mục đích là cung cấp kiến thức cơ bản của 7 KNM trên phương diện lý thuyết và xem video hướng dẫn cách rèn luyện kỹ năng: giao tiếp, tư duy sáng tạo, quản lý bản thân, lãnh đạo bản thân... của các tác giả trong nước và nước ngoài để giúp các em có hiểu biết cơ bản về kỹ năng sống, kỹ năng mềm, từ đó sẵn sàng đương đầu với những nhiệm vụ của thực tập với một sự tự tin. Sự hào hứng tham gia buổi tập huấn chứng tỏ rằng sinh viên đã nhận thức được tầm quan trọng của việc rèn luyện KNM đối với nghề nghiệp của mình.

2.2.2. Tổ chức thực hành rèn luyện KNM cho sinh viên trước và trong khi đi thực tập

Biện pháp này sẽ được triển khai sau biện pháp 1 và thông qua những tình huống giả định nhằm hình thành, củng cố, khắc sâu kiến thức cho sinh viên. Sinh viên sẽ thực hành các kỹ năng: tư duy sáng tạo, làm việc nhóm, tự học, giao tiếp, lãnh đạo, tổ chức làm việc hiệu quả với các nhiệm vụ cụ thể như: vẽ sơ đồ tư duy về kế hoạch thực tập của nhóm, Xây dựng tiêu phẩm, sắm vai và xử lý các tình huống sư phạm có thể xảy ra ở trường MN, Cách ứng xử đối với các tin đồn thất thiệt trong nhóm, trong lớp, Làm đồ dùng dạy học trang trí lớp học, góc học tập, Biểu diễn văn nghệ, triển lãm tranh... Nhờ vậy, sinh viên sẽ tích lũy thêm kiến thức, kinh nghiệm ứng xử sư phạm đa dạng giúp các em có thể bình tĩnh ứng phó khi bắt gặp những tình huống tương tự trong thời gian thực tập. Đặc biệt, với kỹ năng giao tiếp không dễ gì thành thực trong một thời gian ngắn nên cần rèn luyện trong suốt thời gian trước và trong suốt thời gian thực tập. Thường xuyên nhắc nhở sinh viên khi tới trường thực tập phải ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ, lịch sự; chào hỏi lễ phép, đúng mực, nhiệt tình, chân thành với mọi người; ân cần, nhẹ nhàng, vui vẻ, gần gũi, yêu thương, quan tâm đến mọi trẻ. Những giáo sinh nhút nhát, ít nói thì phải động viên, khích lệ hàng ngày, hàng tuần để hòa nhập và theo kịp với các bạn trong mọi hoạt động.

2.2.3. Tư vấn, động viên và giải quyết kịp thời các xung đột về nhu cầu, lợi ích chính đáng của các cá nhân, các nhóm sinh viên trước và trong khi đi thực tập

Biện pháp này là để rèn luyện các kỹ năng quản lý bản thân, làm việc nhóm, tổ chức làm việc hiệu quả, giao tiếp... Có bao nhiêu giáo sinh thì sẽ có bấy nhiêu nhu cầu, nguyện vọng, lợi ích và trình độ, năng lực, sở trường khác nhau không dễ gì hòa quyện, hợp tác để cùng nhau làm việc. Đặc biệt là các giáo sinh là người dân tộc thiểu số thể hiện rõ sự lo lắng, bất an. Cho nên, cần phải đặt mình vào vị trí của các em để lắng nghe, để thấu hiểu, để thấu cảm và giải quyết hợp tình, hợp lý, giải tỏa băn khoăn, tháo gỡ khó khăn cho sinh viên để các em yên tâm bước vào đợt thực tập. Phải chủ động xuống cơ sở để tìm hiểu thực tế của trường thực hành, xin chương trình, kế hoạch thực tập, tiêu chí đánh giá, tình hình nuôi dạy trẻ của nhà trường để trao đổi với sinh viên về những nhiệm vụ phải hoàn thành trong đợt thực tập, yêu cầu soạn giáo án word hoặc powerpoint trước khi đi thực tập để chủ động phát hiện ra những thiếu sót hoặc độ lệch giữa lý thuyết ở trường sư phạm với thực tiễn ở cơ sở. Chia nhóm thực tập tương ứng với năng lực của từng giáo sinh vào các lớp mẫu giáo lớn, nhỏ, bé để các em an tâm và tự tin khi bước vào đợt thực tập. Điều chỉnh nguyện vọng nhằm đảm bảo sự cân đối, đồng đều về năng lực giữa các nhóm. Khi chia nhóm nên chú ý tới những em nhanh nhẹn, mạnh dạn, học lực tốt, ý thức trách nhiệm cao làm trưởng nhóm để giúp đỡ, hỗ trợ các em còn rụt rè để hướng dẫn, nhắc nhở, động viên bạn hoàn thành nhiệm vụ của nhóm. Đồng thời, phải chú ý điểm mạnh của từng em để tạo thành các nhóm mà năng lực về mọi mặt chuyên môn, năng khiếu, sở trường tương đối đồng đều. Cho nên bất cứ một hoạt động nào sinh viên cũng đều triển khai thực hiện tốt bởi mọi cá nhân luôn nỗ lực và có một thủ lĩnh ở từng lĩnh vực dẫn đường. Như vậy, biện pháp này đã rèn luyện được kỹ năng quản lý, lãnh đạo bản thân và dẫn dắt người khác. Qua đó đã giải tỏa sự căng thẳng, mất tự tin, bi quan của nhiều em và mang lại niềm hy vọng, lạc quan, hứng khởi cho toàn đoàn khi bước vào đợt thực tập. Không xảy ra mâu thuẫn lớn, bất hợp tác trong mỗi nhóm cũng như trong toàn đoàn.

2.2.4. Tích cực dự giờ các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ của GV hướng dẫn và sinh viên thực tập

Dạy học vừa là một khoa học vừa là một nghệ thuật nên đòi hỏi người dạy phải có tư duy sáng tạo để có những tiết dạy hay, dạy giỏi đạt được các mục tiêu về kiến thức, kỹ năng và thái độ. Do tính đặc thù của ngành MN là vừa chăm sóc, nuôi dưỡng vừa giáo dục trẻ MN nên yêu cầu GVMN phải biết sử dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động chuyên môn, phải biết hát hay, múa dẻo, phải biết chơi đàn Organ, phải biết vẽ tranh, phải biết làm đồ dùng dạy học, trang trí lớp học, phải tạo được tình cảm yêu quý từ trẻ, phải lôi cuốn trẻ tham gia các hoạt động của cô, của lớp, phải hợp tác với các bạn... Chính vì vậy, sinh viên cần phải rèn luyện kỹ năng tư duy sáng tạo và tự học. Do đó, trưởng đoàn thực tập phải đi dự giờ của giáo viên hướng dẫn và sinh viên thực tập để tư vấn, giúp đỡ các em trong mọi hoạt động. Gợi ý cho các em cái hay nên học tập từ GV hướng dẫn và hướng vận dụng vào tiết dạy sắp tới của mình. Khi được GV hướng

đẫn phân tích, góp ý về giáo án và giảng dạy thì các em cần phải sửa chữa để ngày càng hoàn thiện các kỹ năng soạn giảng của bản thân. Cuối mỗi ngày, cuối mỗi tuần, các em sẽ hội ý với GV hướng dẫn để nhìn lại những việc đã làm tốt, những sơ suất, sai sót dù nhỏ nhất để rút kinh nghiệm cho ngày sau, tuần sau với một thái độ vui vẻ và sự quyết tâm cao. Tất cả phải được thể hiện trong nhật ký thực tập của mỗi sinh viên.

2.2.5. Thường xuyên quan sát, nhắc nhở, điều chỉnh kịp thời mọi hoạt động giảng dạy, chăm sóc, giáo dục trẻ MN của sinh viên

Mục đích của biện pháp này là rèn luyện các kỹ năng: Tổ chức làm việc hiệu quả, Làm việc nhóm, Thúc đẩy bản thân và dẫn dắt người khác vì chúng có mối liên hệ chặt chẽ với nhau. Để rèn luyện kỹ năng này, cần yêu cầu sinh viên ngay tuần đầu thực tập, sau khi nhận và làm quen với lớp thực tập, vừa dự giờ dạy mẫu đồng thời mỗi giáo sinh và mỗi nhóm vừa phải xây dựng kế hoạch thực tập của mình và nhóm mình, chọn bài dạy chung của cả nhóm, xây dựng giáo án điện tử, phân công người dạy chính và nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên hỗ trợ, tiến hành tập giảng và làm đồ dùng dạy học. Trong suốt thời gian thực tập, luôn theo sát các em trong các giờ dạy mẫu cũng như giờ dạy của các nhóm để nhắc nhở các em chủ động hợp tác cùng bạn hoàn thành tốt tiết dạy. Ví dụ: khi bạn tập giảng thì lắng nghe và đóng góp ý kiến để hoàn thiện giáo án và các bước lên lớp. Khi bạn dạy chính thức thì các bạn còn lại hỗ trợ tích cực để bài giảng hoàn thành theo các mục tiêu đề ra. Khi một bạn được điều động đi làm công việc khác thì những bạn còn lại phải làm nốt việc của bạn ở tại lớp. Đôn đốc, kiểm tra, nhắc nhở các nhóm chậm tiến độ về những công việc giảng dạy, làm đồ dùng dạy học, viết báo cáo thực tập....

2.2.6. Đánh giá, tổng kết, rút kinh nghiệm về việc tổ chức rèn luyện KNM cho sinh viên

Biện pháp này được thực hiện sau khi kết thúc thực tập sư phạm để rà soát lại toàn bộ quá trình tổ chức rèn luyện KNM cho sinh viên nhằm đánh giá kết quả đạt được và những hạn chế, bất cập cần phải khắc phục thông qua test đầu ra. Từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu cho những lần bồi dưỡng rèn luyện KNM cho các khóa sinh viên tiếp theo như: xây dựng những bài tập, những tình huống sát với thực tế cơ sở hơn để rèn luyện được nhiều kỹ năng cho sinh viên. Phân tích khoa học và sắp xếp hợp lý trình tự rèn luyện các kỹ năng. Xác định đúng kỹ năng nào rèn trước, kỹ năng nào rèn sau, kỹ năng nào phải rèn liên tục, kỹ năng nào sẽ hỗ trợ cho các kỹ năng còn lại, kỹ năng nào sẽ được kết hợp rèn cùng lúc... Xây dựng kế hoạch rèn luyện phù hợp về thời gian, không gian, cơ sở vật chất, tài chính, nhân lực để tổ chức rèn KNM cho hiệu quả.

2.3. Tổ chức thực nghiệm các biện pháp rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên khoa Giáo dục Mầm non trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị

Trước khi tổ chức tập huấn rèn luyện kỹ năng mềm cho 142 SV khoa Mầm Non của trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị, các em được kiểm tra nhận thức đầu vào về